

BẢN TIN NGÀY 1/3/2023

VNINDEX BẤT NGỜ BẬT TĂNG MẠNH CUỐI PHIÊN

HOSE	
Tổng số cổ phiếu	572
Số mã tăng giá	290
Số mã giảm giá	106
Số mã tham chiếu	61
Số mã không giao dịch	115

HNX	
Tổng số cổ phiếu	348
Số mã tăng giá	116
Số mã giảm giá	61
Số mã tham chiếu	47
Số mã không giao dịch	124

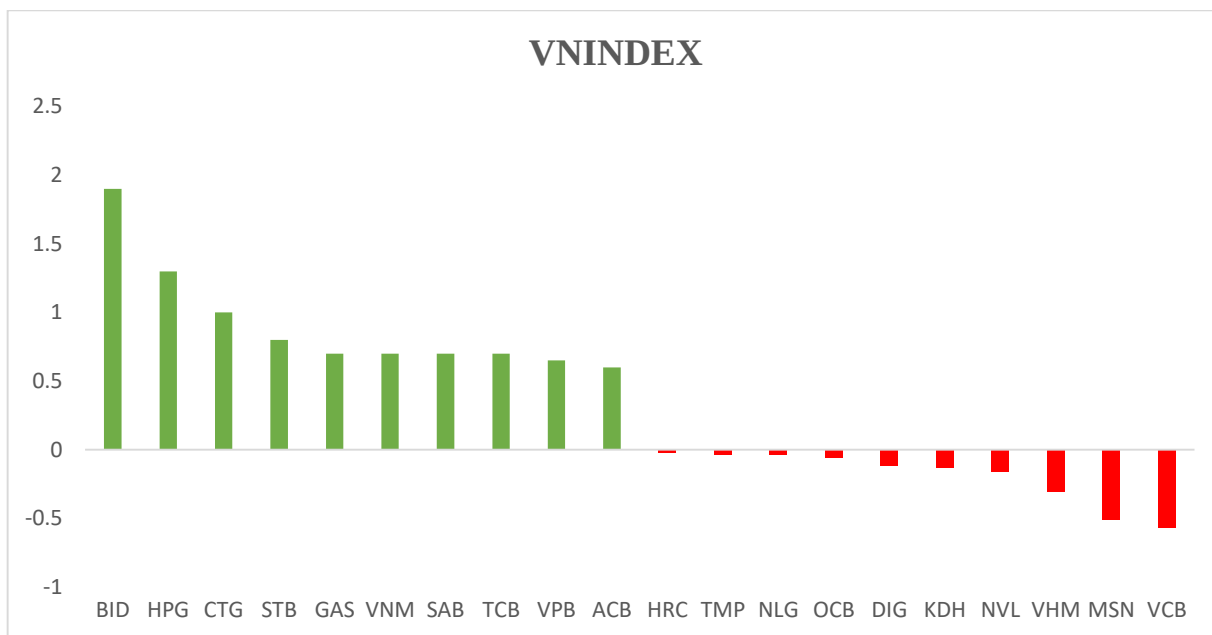
UPCOM	
Tổng số cổ phiếu	860
Số mã tăng giá	160
Số mã giảm giá	101
Số mã tham chiếu	74
Số mã không giao dịch	525

Kết thúc phiên giao dịch ngày 1/3/2023, VNINDEX tăng 15.87 điểm (tương đương 1.55 %) lên mức 1040.55 điểm. Trên sàn HOSE có 290 mã tăng, 106 mã giảm và 61 mã giữ tham chiếu. Giá trị giao dịch tăng và khối lượng giao dịch của thị trường ngày hôm nay tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị khớp lệnh đạt 8261.765 tỷ đồng.



Các mã có tác động tích cực nhất đến VNINDEX bao gồm BID (+1.9881 điểm), HPG (+1.3414 điểm), CTG (+1.0323 điểm), STB (+0.8163 điểm), GAS (+0.7648 điểm).

Ngược lại, các mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số bao gồm VCB (-0.5722 điểm), MSN (-0.5145 điểm), VHM (-0.3168 điểm), NVL (-0.1618 điểm), KDH (-0.1361 điểm).



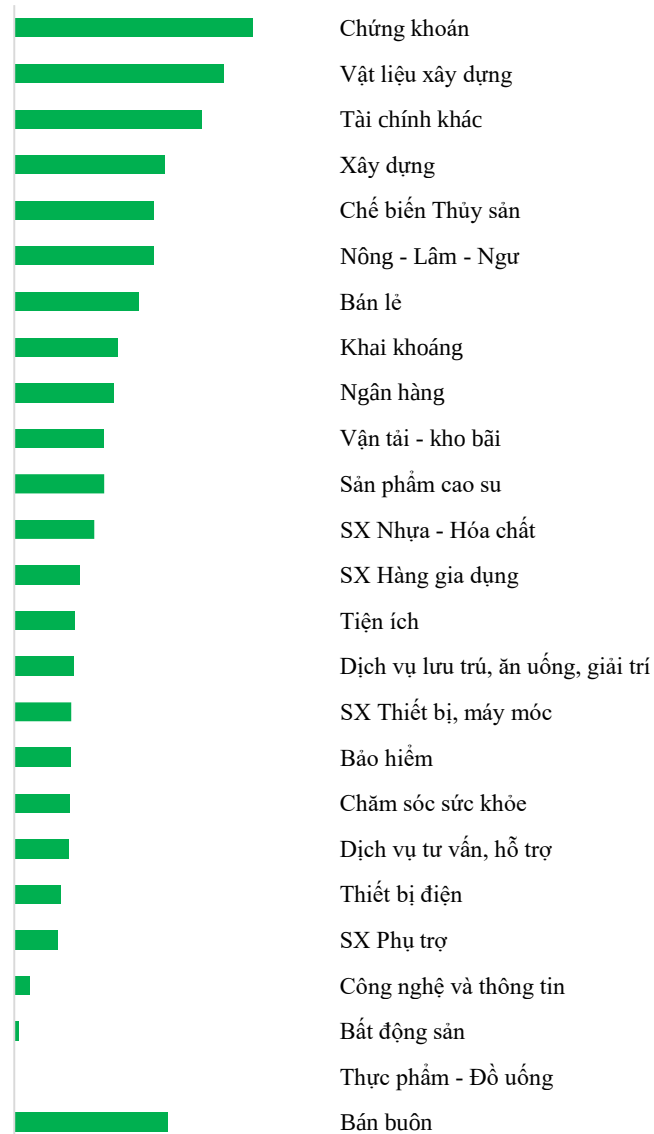
Khối ngoại hôm nay BÁN ròng với giá trị khoảng 300 tỷ trên toàn thị trường, trong đó khối ngoại tập trung bán mạnh nhất là VHM với giá trị bán ròng lên đến gần 63.2 tỷ đồng, tiếp theo là SSI với giá trị là 58.87 tỷ và cuối cùng là MSN với giá trị là 56.8 tỷ. Chiều ngược lại, khối ngoại tập trung mua ròng VNM với giá trị 23.06 tỷ, tiếp theo là STB với giá trị là 11.22 tỷ và cuối cùng là VCI với giá trị là 8.19 tỷ.

Top NN mua ròng				Top NN bán ròng			
Mã CK	GT mua ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi	Mã CK	GT bán ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi
VNM	23.06	76.90	1.40 (1.85%)	VHM	-63.20	41.20	-0.30 (-0.72%)
STB	11.22	25.40	1.65 (6.95%)	SSI	-58.87	18.95	0.70 (3.84%)
VCI	8.19	27.35	1.65 (6.42%)	MSN	-56.80	80.50	-1.50 (-1.83%)
KBC	7.69	22.30	1.05 (4.94%)	KDH	-44.54	24.65	-0.80 (-3.14%)
HSG	7.37	15.55	1.00 (6.87%)	VCB	-32.59	93.00	-0.50 (-0.53%)
IDC	5.19	39.80	1.40 (3.65%)	HPG	-29.06	20.90	0.90 (4.50%)
MSB	5.03	12.40	0.35 (2.90%)	NLG	-28.84	25.20	-0.50 (-1.95%)
VJC	4.94	101.50	1.50 (1.50%)	DXG	-23.00	10.30	0.30 (3.00%)
PLX	4.65	38.65	1.35 (3.62%)	CTG	-16.31	28.25	0.85 (3.10%)
POW	4.61	12.35	0.25 (2.07%)	KDC	-13.52	56.00	0.60 (1.08%)

Trong 25 nhóm ngành ngày hôm nay, có 25 nhóm ngành giữ được sắc xanh, tiêu biểu là các nhóm **Chứng khoán, Vật liệu xây dựng, Tài chính khác và Bán buôn**, 0 nhóm ngành còn lại bị điều chỉnh mạnh.

Nhóm ngành	Gía hiện tại	% Thay đổi
Bán buôn	31.8	2.95%
Thực phẩm - Đồ uống	1,27	0.00%
Bất động sản	391	0.09%
Công nghệ và thông tin	309	0.29%
SX Phụ trợ	419	0.83%
Thiết bị điện	148	0.89%
Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ	239	1.04%
Chăm sóc sức khỏe	413	1.05%
Bảo hiểm	129	1.09%
SX Thiết bị, máy móc	13.3	1.09%
Dịch vụ lưu trú, ăn uống, giải trí	44.5	1.13%
Tiện ích	518	1.15%
SX Hàng gia dụng	280	1.25%
SX Nhựa - Hóa chất	410	1.53%
Sản phẩm cao su	258	1.72%
Vận tải - kho bãi	418	1.72%
Ngân hàng	551	1.91%
Khai khoáng	186	1.98%
Bán lẻ	524	2.38%
Nông - Lâm - Ngư	24.2	2.67%
Chế biến Thủy sản	1,63	2.67%
Xây dựng	431	2.88%
Tài chính khác	10.7	3.59%
Vật liệu xây dựng	670	4.02%
Chứng khoán	81.7	4.57%

CHỈ SỐ NGÀNH



CẬP NHẬT CÁC TIN NỘI BẬT CỦA DOANH NGHIỆP NGÀY 1/3/2023

- **Hủy tư cách công ty đại chúng của Bao bì nhựa Sài Gòn (SPP):** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) vừa có thông báo về việc hủy đăng ký công ty đại chúng của Công ty CP Bao bì nhựa Sài Gòn (UPCoM: SPP). Công ty CP Bao bì nhựa Sài Gòn có tiền thân là Công ty TNHH Bao bì nhựa Sài Gòn, được Sở Kế hoạch - Đầu tư TPHCM cấp mã số thuế 0302272627 cấp ngày 6/4/2001 do bà Trương Ngọc Khanh là người đại diện pháp luật.
- **Nhận thêm 23 tỷ, Yeah1 Up từ 'cháu' thành 'con' của Yeah1 (YEG):** Sau khi rót vốn 23 tỷ đồng vào Công ty TNHH Yeah1 Up, Công ty CP Tập đoàn Yeah1 (Yeah1, HOSE: YEG) đã biến công ty này từ công ty con gián tiếp (công ty cháu) trở thành công ty con trực tiếp (công ty con). Yeah1 vừa thông qua chủ trương góp vốn vào Công ty TNHH Yeah1 Up (Yeah1 Up). Theo đó, Yeah 1 dự tính rót vốn 23 tỷ đồng vào Yeah1 Up, nâng tỷ lệ sở hữu từ 0% lên 92% vốn điều lệ. Thời điểm góp vốn dự kiến vào quý II/2023 hoặc quý III/2023. Sau khi hoàn tất thủ tục góp vốn, Yeah1 Up sẽ từ công ty con gián tiếp trở thành công ty con trực tiếp của Yeah1.
- **Diễn biến mới trong vụ án liên quan đến ThuDuc House (TDH):** Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức vừa có văn bản gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cập nhật những thông tin quan trọng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và định hướng của công ty trong năm 2023, trong đó có vụ án chiếm đoạt tiền hoàn thuế của Nhà nước. Theo thông báo của Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức (ThuDuc House, HoSE:TDH), về vụ án hình sự liên quan đến hoạt động kinh doanh linh kiện điện tử giai đoạn 2017 - 2020 của công ty, sau 2 lần điều tra bổ sung, Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an (C03) đã ra kết luận đề nghị truy tố thêm 7 người thuộc Cục hải quan TP HCM, nâng tổng số bị can lên 67.
- **Icon4 (CC4) 'nhắm' dự án khu đô thị hơn 817 tỷ đồng ở Hà Nam:** Dự án khu đô thị ở Hà Nam mà Icon4 (CC4) 'nhắm' tới có tổng chi phí thực hiện 817 tỷ đồng, chưa bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam vừa mở hồ sơ đăng ký thực hiện Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới kết hợp chỉnh trang dân cư hiện trạng khu vực phía Nam tổ dân phố Đôn Lương, thuộc phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên (DT-PK.01.21.3).
- **Quý IV/2022, VICEM Bim Sơn báo lỗ gần 26 tỷ đồng:** Công ty CP Xi măng VICEM Bao bì Bim Sơn (HNX: BPC) vừa công bố báo cáo tài chính quý IV/2022 với doanh thu

bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 919,5 tỷ đồng, giảm 23,6% so với cùng kỳ năm trước. Theo đó tại báo cáo tài chính quý IV/2022 Công ty CP Xi măng Bim Sơn (VICEM Bim Sơn) có doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 919,5 tỷ đồng, giảm 23,6% so với cùng kỳ năm trước. Sau khi trừ đi các khoản chi phí, VICEM Bim Sơn ghi nhận lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh âm gần 29 tỷ đồng.

- **'Mở bát' năm 2022, HAG thu lãi gần 100 tỷ đồng:** Tháng đầu năm 2023, HAG ghi nhận sản lượng cây ăn trái vào mức 19.893 tấn, trong đó xuất khẩu 10.730 tấn và dùng cho sản xuất thức ăn gia súc 9.163 tấn. Ngành chăn nuôi đạt sản lượng 41.197 con heo thịt. Tương ứng, HAGc thu về doanh thu thuần 509 tỷ đồng, bao gồm 206 tỷ ngành chăn nuôi, 197 tỷ ngành cây ăn trái và 106 tỷ ngành phụ trợ. Khấu trừ chi phí, HAG "bỏ túi" 98,7 tỷ lợi nhuận sau thuế trong tháng 1/2023. Theo HAG, trong bối cảnh giá thịt heo vẫn duy trì mức thấp, bù lại giá chuối tăng và sản lượng chuối cao nên kết quả sản xuất kinh doanh theo đánh giá tương đối khả quan.
- **Việt Phát (VPG): Tổng nợ gấp 3 lần vốn tự có, muốn vay tiếp ngân hàng tối đa 450 tỷ đồng:** Thời điểm 31/12/2022, nợ phải trả của Việt Phát (VPG) tăng gấp 3 lần so với đầu năm, lên gần 4.500 tỷ đồng, gấp 3 lần vốn chủ sở hữu. Trong đó, tổng dư nợ vay chiếm đến 1.680 tỷ đồng, tăng thêm 1.167 tỷ đồng, chủ yếu là vay ngắn hạn, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát (HOSE: VPG) vừa thông qua nghị quyết về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) - Chi nhánh Nam Hải Phòng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo đó, tổng hạn mức tín dụng của hợp đồng này là 450 tỷ đồng, bao gồm cho vay, bảo lãnh và LC. Số tiền được dùng để tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của VPG, nhưng không bao gồm các phương án đầu tư tài sản cố định.

CẬP NHẬT CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN TRONG TUẦN 27/02/2023 – 03/03/2023

<u>STT</u>	<u>Ngày ĐKCC</u>	<u>Mã chứng khoán</u>	<u>Nội dung</u>	<u>Sàn niêm yết</u>
1	27/02/2023	VSH	VSH: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE
2	27/02/2023	HID	HID: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	HOSE
3	27/02/2023	KGM	KGM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
4	27/02/2023	NTW	NTW: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
5	27/02/2023	KSD	KSD: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
6	27/02/2023	CTS	CTS: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE
7	27/02/2023	CEG	CEG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
8	27/02/2023	HPG	HPG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE
9	27/02/2023	HHG	HHG: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
10	27/02/2023	HCB	HCB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
11	27/02/2023	PCE	PCE: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
12	27/02/2023	TLT	TLT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
13	27/02/2023	VCC	VCC: Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
14	27/02/2023	PPT	PPT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
15	28/02/2023	CMC	CMC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
16	28/02/2023	SGR	SGR: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022	HOSE

17	28/02/2023	PCM	PCM: Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
18	28/02/2023	DMN	DMN: Thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	UpCOM
19	28/02/2023	ATA	ATA: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
20	28/02/2023	VNH	VNH: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
21	28/02/2023	DSN	DSN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE
22	28/02/2023	PIS	PIS: Thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
23	28/02/2023	NVN	NVN: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	Đại chúng chưa niêm yết
24	28/02/2023	PDR	PDR: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE
25	28/02/2023	SP2	SP2: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
26	28/02/2023	PVR	PVR: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
27	28/02/2023	MWG	MWG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE
28	28/02/2023	TPP	TPP: Thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
29	28/02/2023	VIT	VIT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
30	28/02/2023	PTP	PTP: Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
31	28/02/2023	HGM	HGM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
32	28/02/2023	DHD	DHD: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
33	28/02/2023	SCI	SCI: Tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2023	HNX
34	28/02/2023	PSD	PSD: Chi trả cổ tức tạm ứng đợt 1 năm 2022 với tỷ lệ 8% bằng tiền, chỉ một lần	HNX

35	28/02/2023	KTW	KTW: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
36	28/02/2023	CAT	CAT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
37	28/02/2023	PDR	PDR: Hủy ngày đăng ký cuối cùng	HOSE
38	1/3/2023	BDB	BDB: Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền	HNX
39	1/3/2023	REE	REE: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022 và trả cổ tức tạm ứng năm 2022 bằng tiền	HOSE
40	1/3/2023	STK	STK: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE
41	1/3/2023	VCI	VCI: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE
42	1/3/2023	CDR	CDR: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
43	1/3/2023	PMS	PMS: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
44	1/3/2023	VSM	VSM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
45	1/3/2023	TTE	TTE: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE
46	1/3/2023	SIC	SIC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
47	1/3/2023	BCH	BCH: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
48	1/3/2023	PBC	PBC: Tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền	UpCOM
49	1/3/2023	PTT	PTT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
50	1/3/2023	CNC	CNC: Tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
51	1/3/2023	RCC	RCC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
52	1/3/2023	NVL	NVL: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	HOSE

53	1/3/2023	NVL	NVL: Thay đổi nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	HOSE
54	2/3/2023	TNS	TNS: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
55	2/3/2023	VDT	VDT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
56	2/3/2023	BGW	BGW: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
57	2/3/2023	VIH	VIH: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
58	2/3/2023	BLW	BLW: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
59	2/3/2023	ICN	ICN: Tạm ứng cổ tức năm 2022 (đợt 3) bằng tiền	UpCOM
60	2/3/2023	STH	STH: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
61	2/3/2023	TTC	TTC: Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Chi trả tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền	HNX
62	2/3/2023	TPB	TPB: Thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028	HOSE
63	2/3/2023	V12	V12: Thực hiện quyền mua cổ phiếu	HNX
64	3/3/2023	SAB	SAB: Tạm ứng cổ tức lần 2 năm 2022 bằng tiền	HOSE
65	3/3/2023	SEB	SEB: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
66	3/3/2023	GIC	GIC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
67	3/3/2023	BSQ	BSQ: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
68	3/3/2023	V21	V21: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
69	3/3/2023	D11	D11: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HNX
70	3/3/2023	PVP	PVP: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE

71	3/3/2023	THP	THP: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
72	3/3/2023	POV	POV: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
73	3/3/2023	DNL	DNL: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
74	3/3/2023	HHR	HHR: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
75	3/3/2023	HAM	HAM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
76	3/3/2023	HGW	HGW: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	UpCOM
77	3/3/2023	SHB	SHB: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	HOSE